

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA
VIỆN NÔNG NGHIỆP

**BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ
KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ TÀI KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ**

ĐỀ TÀI
NGHIÊN CỨU, XÁC ĐỊNH TỶ LỆ CHE PHỦ RỪNG PHÙ HỢP PHỤC
VỤ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG KINH TẾ, XÃ HỘI VÀ BẢO VỆ MÔI
TRƯỜNG TỈNH THANH HÓA ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN
NĂM 2045

Chủ nhiệm đề tài

TS. Nguyễn Đình Hải

Tổ chức chủ trì thực hiện

ThS. Lê Khắc Chiến

Thanh Hóa, 12/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 25 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH

I. Thông tin chung về đề tài

1. Tên đề tài: “*Nghiên cứu xác định tỷ lệ che phủ rừng phù hợp phục vụ phát triển bền vững kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*”.

2. Mục tiêu của đề tài

2.1. Mục tiêu chung

Xác định được tỷ lệ che phủ rừng phù hợp phục vụ phát triển bền vững kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường cho một số huyện nằm trong phạm vi khu vực nghiên cứu trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Đánh giá được hiện trạng và diễn biến tài nguyên rừng trên địa bàn tỉnh Thanh

- Đánh giá được ảnh hưởng của tỷ lệ che phủ rừng đến phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016-2020;

- Xác định được tỷ lệ che phủ rừng phù hợp phục vụ phát triển bền vững kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường cho một số huyện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Đề xuất được hệ thống giải pháp nhằm duy trì tỷ lệ che phủ rừng phù hợp phục vụ phát triển bền vững kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

3. Chủ nhiệm đề tài: TS. Nguyễn Đình Hải

4. Tổ chức chủ trì đề tài: Viện Nông nghiệp Thanh Hóa

5. Tổng kinh phí thực hiện: 1.384,61 triệu đồng, trong đó:

- Từ nguồn ngân sách sự nghiệp khoa học: 1.384,61 triệu đồng,

- Từ nguồn khác: 0 triệu đồng

6. Thời gian thực hiện

- Thời gian thực hiện theo hợp đồng: 18 tháng (từ tháng 12/2021 đến tháng 6/2023).

- Thực tế thực hiện: 24 tháng (từ tháng 01 năm 2022 đến tháng 12 năm 2023).

- Được gia hạn 6 tháng, từ tháng 7/2023 đến tháng 12/2023 (Quyết định số 364/QĐ-SKHCN ngày 21/12/2022 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ v/v Điều chỉnh thời gian thực hiện đề tài, dự án KH&CN).

7. Danh sách thành viên chính thực hiện đề tài

TT	Họ và tên	Đơn vị công tác và lĩnh vực chuyên môn	Nội dung nghiên cứu
1	TS. Nguyễn Đình Hải	Viện trưởng Viện Nông nghiệp Thanh Hóa	Chủ nhiệm đề tài
2	ThS. Trịnh Duy Giang	Phó trưởng phòng Quản lý Khoa học – Viện Nông nghiệp Thanh Hóa	Thư ký Khoa học
3	TS. Lê Khắc Đông	Phụ trách Phòng Khoa học và Hợp tác Quốc tế - Khu Bảo tồn thiên nhiên Pù Hu	Thành viên
4	GS.TS. Hoàng Văn Sâm	Trưởng phòng Quản lý Khoa học – Trường Đại học Lâm nghiệp	Thành viên
5	TS. Phạm Văn Duẩn	Phó Viện trưởng Viện Sinh thái rừng và môi trường – Trường Đại học Lâm nghiệp	Thành viên
6	Hoàng Văn Khiên	Trưởng phòng QLKH, Viện Sinh thái rừng và môi trường – Trường Đại học Lâm nghiệp	Thành viên
7	ThS. Lê Xuân Bắc	Trưởng phòng Kế hoạch và Hợp tác quốc tế- Viện Nông nghiệp Thanh Hóa	Thành viên
8	KS. Nguyễn Văn Trung	Phụ trách Trạm thực nghiệm cây trồng Lâm nghiệp Hà Trung	Thành viên
9	KS. Nguyễn Trí Thọ	Viên chức - Trạm thực nghiệm cây trồng Lâm nghiệp Hà Trung	Thành viên

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện đề tài

1. Về sản phẩm khoa học

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành

TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
<i>I</i>	<i>Dạng I: 0</i>									
<i>II</i>	<i>Dạng II</i>									
1	Báo cáo đánh giá hiện		x						x	

	trạng và diễn biến tài nguyên rừng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016-2020								
2	Báo cáo đánh giá ảnh hưởng của tỷ lệ che phủ rừng đến phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường tỉnh Thanh Hóa		x						x
3	Báo cáo xác định tỷ lệ che phủ rừng phù hợp phục vụ phát triển bền vững kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường cho 6 huyện nghiên cứu đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045		x						x
4	Hệ thống cơ sở dữ liệu được số hóa thành bản đồ trên phần mềm FORMIS		x						x
5	Báo cáo đề xuất hệ thống giải pháp duy trì tỷ lệ che phủ rừng phù hợp phục vụ phát triển bền vững kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045		x						x
6	Báo cáo phương án sử dụng và nhân rộng kết quả nghiên cứu của đề tài		x						
7	Báo cáo khoa học tổng kết đề tài		x						x
III	Dạng III								
1	03 Bài báo công bố kết quả nghiên cứu đăng trên	x							x

Tap chí chuyên ngành trong nước.									
-------------------------------------	--	--	--	--	--	--	--	--	--

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao

TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng
1	Hệ thống cơ sở dữ liệu và bản đồ phân bố rừng cần thiết cho 6 huyện nghiên cứu (Mường Lát, Quan Sơn, Ngọc Lặc, Thạch Thành, Đông Sơn, Hoằng Hóa).	Từ năm 2024	Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND các huyện: Mường Lát, Quan Sơn, Ngọc Lặc, Thạch Thành, Đông Sơn, Hoằng Hóa; các viện nghiên cứu chuyên ngành, các trường đại học và cao đẳng chuyên ngành ở trong nước, trong tỉnh Thanh Hóa.
2	Báo cáo xác định tỷ lệ che phủ rừng phù hợp phục vụ phát triển bền vững kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường cho 6 huyện nghiên cứu đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.	Từ năm 2024	Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND các huyện: Mường Lát, Quan Sơn, Ngọc Lặc, Thạch Thành, Đông Sơn, Hoằng Hóa; các viện nghiên cứu chuyên ngành, các trường đại học và cao đẳng chuyên ngành ở trong nước, trong tỉnh Thanh Hóa.
3	Báo cáo đề xuất hệ thống giải pháp duy trì tỷ lệ che phủ rừng phù hợp phục vụ phát triển bền vững kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.	Từ năm 2024	Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND các huyện: Mường Lát, Quan Sơn, Ngọc Lặc, Thạch Thành, Đông Sơn, Hoằng Hóa; các viện nghiên cứu chuyên ngành, các trường đại học và cao đẳng chuyên ngành ở trong nước, trong tỉnh Thanh Hóa.

2. Về những đóng góp mới của đề tài:

- Lần đầu tiên đề tài nghiên cứu chuyên sâu về xác định tỷ lệ che phủ rừng phù hợp (Độ che phủ rừng bao nhiêu là phù hợp?) làm cơ sở khoa học phát triển bền vững kinh tế, xã hội; bảo vệ môi trường trên địa bàn một tỉnh – là vấn đề mà trong nhiều năm qua đã phát sinh các mâu thuẫn trong sử dụng đất. Nhìn chung, mỗi quốc gia, địa phương đều mong muốn độ che phủ rừng của mình không quá thấp (ảnh hưởng đến các chức năng môi trường chung) và cũng không quá cao (ảnh hưởng đến các mục tiêu phát triển kinh tế, nông nghiệp và sử dụng đất). Kết quả của đề tài đã cung cấp rõ cơ sở (khoa học) để khẳng định tỷ lệ che phủ rừng đủ để tiến tới ổn định trong tương quan với các nhu cầu phát triển kinh tế – xã hội theo đường cong diễn biến rừng, hay “đáp ứng các yêu cầu về giảm nhẹ thiên tai, bảo vệ môi trường sinh thái, ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu” cho các huyện/thị và toàn tỉnh Thanh Hóa.

- Tính độc đáo của đề tài thể hiện ở những kết quả nghiên cứu, trong đó quan trọng nhất là hệ thống cơ sở dữ liệu, bản đồ và quan điểm, định hướng giải pháp xác định tỷ lệ che phủ rừng phù hợp (Độ che phủ rừng bao nhiêu là phù hợp?) phục vụ phát triển bền vững kinh tế, xã hội và bảo vệ môi trường trên địa bàn đến cấp huyện/ thị xã/ thành phố tỉnh Thanh Hóa. Và cũng lần đầu tiên vấn đề xác định diện tích hay tỷ lệ che phủ rừng cần thiết được điều tra, đánh giá một cách chính xác, đầy đủ và toàn diện trên phạm vi đến từng huyện/ thị xã/ thành phố thuộc tỉnh. Kết quả của nghiên cứu này sẽ là cơ sở quan trọng để các cơ quan quản lý Nhà nước, nhà hoạch định chính sách có bức tranh toàn cảnh về quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp tại Thanh Hóa từ đó có những quyết sách đúng đắn nhằm phát triển rừng nói riêng và phát triển tổng thể kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường nói chung.

- Tính sáng tạo của đề tài được thể hiện ở chỗ vận dụng tổng hợp kiến thức hiện đại kết hợp với những kiến thức truyền thống; vận dụng kiến thức đa ngành và liên ngành cả tự nhiên và xã hội nhân văn để điều tra, đánh giá thực trạng và khuyến nghị, đề xuất giải pháp. Với cách làm sáng tạo trong nghiên cứu đề tài này, chắc chắn đã cho những kết quả phù hợp, chính xác, các giải pháp được đề xuất trong đề tài này có tính khả thi khi áp dụng trong khoa học lý luận và thực tiễn bởi có độ tin cậy cao, phù hợp với thực tiễn hiện nay trong quản lý sử dụng đất lâm nghiệp ở các huyện/ thị xã/ thành phố thuộc tỉnh Thanh Hóa.

3. Về hiệu quả của đề tài (hiệu quả kinh tế và hiệu quả xã hội)

Các kết quả nghiên cứu của đề tài sẽ giúp cho các cơ quan quản lý nhà nước từ Trung ương đến địa phương, các chủ rừng, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng, ... có cơ sở khoa học phù hợp để xác định tỷ lệ che phủ rừng phù hợp làm cơ sở khoa học phát triển bền vững kinh tế, xã hội và bảo vệ môi trường đến cấp

huyện/ thị xã/ thành phố thuộc tỉnh Thanh Hóa nói riêng và tại Việt Nam nói chung.

- Xác định được tỷ lệ che phủ rừng phù hợp trên quan điểm phát triển bền vững kinh tế, xã hội và bảo vệ môi trường, góp phần bảo vệ rừng, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Đồng thời góp phần thực hiện có hiệu quả chức năng của ngành lâm nghiệp là: Phòng hộ đầu nguồn, phòng hộ ven biển, phòng hộ môi trường đô thị, giảm nhẹ thiên tai, chống xói mòn, giữ nguồn nước, bảo vệ môi trường sống, tạo nguồn thu cho ngành lâm nghiệp từ các dịch vụ môi trường (phí môi trường, thị trường khí thải CO₂, du lịch sinh thái, du lịch văn hóa, nghỉ dưỡng; xây dựng, lựa chọn các mô hình phát triển rừng gắn tập đoàn cây trồng phù hợp theo chức năng từng loại rừng ...) để đóng góp cho nền kinh tế của tỉnh.

- Các cá nhân và chủ rừng có thể sử dụng kết quả nghiên cứu của đề tài như tài liệu hướng dẫn về việc thực hiện giải pháp ổn định sản xuất nông nghiệp và đời sống người dân trên đất lâm nghiệp được xác định chi tiết đến từng tiểu khu rừng theo địa giới hành chính xã, huyện, tỉnh.

- Các nhà khoa học và những người quan tâm sẽ có điều kiện tốt để ứng dụng và phát triển các phương pháp cũng như kết quả nghiên cứu của đề tài vào các vấn đề nghiên cứu, giảng dạy, tư vấn hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường bền vững ở phạm vi quốc gia và từng địa phương mà yêu cầu thực tiễn đang đặt ra.

Bên cạnh đó, quá trình triển khai các hoạt động nghiên cứu của đề tài sẽ góp phần nâng cao năng lực nghiên cứu, năng lực cộng tác giải quyết các vấn đề khoa học cho các cán bộ và những thành viên tham gia.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm trên 30 ngày

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

Chúng tôi cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật./.

CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI

CƠ QUAN CHỦ TRÌ ĐỀ TÀI

Nguyễn Đình Hải

Lê Khắc Chiến